



VŨ HOÀNG THU'

gởi anh THI VŨ

Tháng 9 bay về những đám mây đen, buổi sáng đã hâm. Limeil có con nắng đầu thu như hơi thở háp từ một mùa hè còn ray rức chưa vội đi. Và cơn mưa nhẹ phớt hạt chạy dài trên khung cửa. Tháng 9 nhìn đám trẻ sấm sửa trở lại học đường đánh thức trường lớp và bài học vỡ lòng đầu đời. **Tôi đi học** trong lành Thanh Tịnh, buổi sáng mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh... Rồi những năm sau, sau nữa, mùa tựu trường gọi miên man xanh một thời ướm mộng. Cho đến khi lá ủ vàng thành khối nặng hành trang, người chùng xuống như ngựa quy giữa đàng. Và mặt trời cũng run rẩy hôm nay như điệu thu Prévert,

Un cheval s'écroule au milieu d'une allée  
Les feuilles tombent sur lui [1]

Ngựa khụy chân giữa lộ  
Vàng lượm rơi lá khô

Bài thơ ngắn, **L'automne**, chỉ bốn câu mà kéo theo bao nhiêu lá vàng ngập tràn trong cõi. Lá rụng khởi lá chồi, bên ngoài gọi bên trong và thời gian mấy mùa mênh mông. Những bước chân có trống trải, có đợi chờ, những mối tình có buồn ở lại? Cuối cùng ta bỏ lại ngôi trường, bỏ lại những con đường cũ bước vào đời như những đứa trẻ từ đồng xanh rơi vực, nếu mượn lời **The Catcher in the Rye** của J.D. Salinger. Bước vào đời có thực chẳng là đi vào vực thẳm hay chính sự đánh mất lòng trong sáng mới là địa ngục? Salinger cà tàng về một anh chàng bắt trẻ đồng xanh Holden Caulfield mơ ước suốt ngày làm kẻ chặn giữ trẻ thơ

để chúng khỏi rơi tòm vào hồ thẳm – **That's all I do all day. I'd just be the catcher in the rye and all** [2]. Hấn thích thú lời đồng ca, **Comin Thro' The Rye**, điệu Tô Cách Lan âm ngân lời thơ giữa những ngập ngừng trẻ thơ vô nhiễm,

Should a body kiss a body,  
The thing is a body's own. [3]

hỏi môi ghé má chung cùng  
ò thân thể chuyện trùng phùng rất riêng

Có chẳng ta khác với mình? Từ trong riêng rẽ tựa hình như chung. Riêng hay chung, tôi bắt gặp rất nhiều mây từ vườn nhà anh Thi Vũ ở Limeil những ngày đầu tháng 9. Đờn chạy dài trong cuộc bắt nắng. Từ những lũng gió và lẳng nắng đơm thành Hoa Nắng của anh. Rất sớm và lạ, một cõi Thơ nơi thiên nhai riêng biệt, kỳ cùng lên điệu thiên tâm. Những bước của nắng bùng, những hương của hoa bung. Hương không về qua khứu giác. Lời không vang trong âm thanh [4], vì tất cả khởi từ Tuệ.

Hàng hoa dâm bụi hồng sau nhà chạy dài bờ tường, leo lên mái rêu xanh cuối vườn. Trời đứng gió. Không dựng, một buổi sáng Limeil có đám mây trắng cuối đầu chào đám mây đen, hoa lặng im tự bung cánh lá tả rơi thành chùm trên cỏ xanh. Hoặ là ngẫu nhĩ tinh khô, hay cơn nghi hoặ lậm bồi về khơi? Rất tình cờ hoa dội tiếng thình không, nổ bùng hơn sấm mà lạ thay không một tiếng vang. Chỉ những thanh động chuyển loang trong đầu, loại big bang mở khơi vũ trụ. Thị giác mở toang thay cho thính giác ngay ở phút giây chuyển dịch từ sự hiện hữu đi đến tan biến. Một chòm hoa sớm tinh mơ dịu dàng trước mắt vỡ bung hiện tiền thành hoa rơi. Cánh bay trong không thông dong. Hoa đánh động ý thức phân biện còn/mất từ người trong khi hoa ung dung la đà đáp xuống sân cỏ như nhiên của diễn tiến liên tục nhân duyên. Như chưa hề có, như chưa hề không... Chưa bao giờ tôi được “nghe” như thế, ngũ quan đắm lay bùng tinh tế vì một cánh hồng rơi?

Mấy thế kỷ trước Moritake đứng giữa vườn đào nhìn hoa và bướm. Hồ điệp bay vào mơ làm Trang Tử ngẩn người, một cánh bướm lượn giữa rừng đào khiến thi sĩ ngờ vực. Thơ luôn là điều vươn tới, một ước mơ vượt trội, dù điểm đích có muôn trùng. Như cánh hoa rơi bay ngược đậu lại cành? Thi sĩ ảo tưởng hay chỉ một lóng mơ? Hoa nào có rụng, mà dẫu Em rời, thế nào Em cũng trở lại. Mỹ miều quý hóa quá, ta chẳng muốn mất Em...

rakka eda ni  
kaeru to mireba

kochō kana  
— Arakida Moritake

A fallen blossom  
returning to the bough, I thought –  
But no, a butterfly.  
(Translation by Steven D. Carter)

một cánh hoa  
lượn về cành  
ò không, hồ điệp du hành cuộc chơi

Con bướm bây giờ là linh hồn bay bổng của dáng hoa dưới hình thái khác. Trong phần khích hay bi ca, thi sĩ quyền biến hóa sinh sự hủy diệt thành sinh lộ. Hoa không chết, cánh không về cội mà bay lên, thỏa hiệp với nhà thơ trong cuộc chơi trần thế. Mát mát đó, không là gì, ở phút này điều đáng nói là cánh bướm lấp lánh bay...

oOo

chim gọi đàn  
tượng ngồi  
tịch hư

Tượng đồng Quán Thế Âm ung dung từ tường nhìn xuống trà đường. Ngài không cầm bình nước Cam Lộ như vẫn thấy ở những tượng đời thường, Bồ Tát vắt vẻo trên mây, bay qua biển lắng nghe tiếng khổ chốn trầm luân. Thân vô trụ giữa vòng không, vì khởi điểm hay đi về chung, cùng nằm trên một vòng tròn. Tượng thả áo phơi ngực, mở lòng. Không còn cần thiết hành động tháo gút vì rỗng không vốn đã tự lòng. Bồ Tát ngồi chân xếp chân thẳng, phong thái tự tại trong tư thế sẵn sàng hành động, bước xuống đời.

Sáng nay mùa thu nhỏ giọt, mưa bụi bay bay. Mây trắng quấn như lợn tóc lửng bờ vai thiên thể. Mây sẽ bay về núi. Tóc sẽ thả dài trong gió cho ngát xanh dương liễu một miền quá khứ đã xa.

Niềm chao buổi sáng ngậy hương trà. Hôm nay anh Thi Vũ đãi món quý, trà Phổ Nhị ủ ướp hơn sáu mươi năm. Đây là loại rất đắt giá mà chúng tôi không ai có đủ khả năng mua. Anh nhận được từ người bạn quý tặng trên đường tranh đấu nhân quyền quốc tế như là món quà của thiện duyên, bởi trong cõi nhân quần này không có duyên chẳng bao giờ gặp gỡ được nhau. Trà Phổ Nhị (Pu-erh), người Quảng Đông gọi là po-lay, loại trà đen thường thấy ở các tiệm ăn người

Hoa, xuất xứ từ tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Khác với các loại trà xanh, trà Phổ Nhĩ sau khi ướp được đem ủ thành bánh, thời gian ủ càng lâu hương vị càng dịu và thanh hẳn lên. Chén trà trên tay mang hơn sáu mươi năm ướp ủ, vị chát nồng thường bắt gặp ở trà Phổ Nhĩ đã thuần, không còn chám chích đầu lưỡi mà mượt nhẹ tím nhung. Màu nâu đậm ối nguyên thủy đã lóng bót chất đen phần nào, giở thành đỏ thắm bình ẩm tử sa. Và mùi hương dâng mũi một rừng thu ẩm gỗ, của lá rụng bao mùa lưu giữ hương xưa, pha ngậy hơi hướm đất, trộn cùng với lằng lằng xông khói lam chiều từ mái rạ chốn quê xa. Như thế hớp cạn chén, chút ngon ngọt hậu vị chạy từ miệng xuống yết hầu, bình sinh thế sự bất bình nói như Lô Đòng theo lối chân lông mà bay đi, tận hưởng mao không tán... Từ đó bắt gặp điều lý thú từ trà Phổ Nhĩ, tánh thanh cao vốn đã sẵn nằm trong thô thiển. Cứ thế anh Thi Vũ tiếp trà, chúng tôi cạn hết chén này sang chén khác. Mái tóc trắng anh vuốt ngược ra phía sau. Đã bạc và thưa nhiều. Tôi chợt nhớ đến màu đen nhánh lộng gió bốn phương từ những tháng năm bôn ba Mùa Xuân Xa [4] trải dài gió bụi. Những thắng trầm trên đường đấu tranh quốc tế, những đòn thù từ mọi phía, một mình đem vó dọ mông lung [4]. Bây giờ anh ngồi đó, khuôn mặt tiên phong dạn dày, trong tranh sáng một sớm mai phẳng phát nửa phiến cười. Có lẽ anh đang vui, không vì mãn nguyện về thành tích mà vì đã dần bước, đó mới là điều quan trọng. Lên đường vì một hoài bão ôm ấp tự ấu thời để thu ngắn con đường đau khổ của một quê hương mãi làm than dưới bọn cầm quyền cú vọ. Dù cho đến hôm nay con đường ấy vẫn còn xa. Nhưng sá gì, một nụ cười đợi chờ từ quê cha thổ trạch đáng giá gấp triệu lần cơn khốn khó...

Con chim  
hót  
một tràng sông  
Nụ cười bản trạch  
thơm nồng  
cõi xa [4]

Tháng 9 Limeil chúng tôi ngồi lại bên chén trà Phổ Nhĩ ướp hương thổ mộc trầm rừng, nghe thầm thì lời những đám mây bay qua. Có một khoảng trời xanh và rất nhiều mây đi ngang, tôi muốn nói một lời đậm nhất đến gia chủ Linh Mai (Limeil) nhưng có lẽ trong gió, mọi lời đều không còn cần thiết...

*Vũ Hoàng Thư*

tháng 12, 2015

---

[1] L'automne, thơ Jacques Prévert

L'automne  
Un cheval s'écroule au milieu d'une allée  
Les feuilles tombent sur lui  
Notre amour frissonne  
Et le soleil aussi.

Mùa thu  
Ngựa khụy chân giữa lộ  
Vàng rụng rơi lá khô  
Tình đôi ta rúng lạnh  
Rùng theo mặt trời nhô  
(Vũ Hoàng Thư phỏng dịch)

[2] *The Catcher in the Rye*, J. D. Salinger

[3] *Coming Through The Rye*, thơ Robert Burns (1759-1796) phổ nhạc theo điệu dân ca Scotland. Salinger mượn ý thơ để đặt tên nhan đề truyện *The Catcher in the Rye*.

[4] Thơ Thi Vũ

▪ Quán Thế Âm, Limeil, France, 2015-Ảnh VHT